

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 21/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thoại

Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông

Hoàng Đình Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 231/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 và các quyết định hoãn phiên tòa số 51/2021/HSST-QĐ ngày 31/12/2021; quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/HSST-QĐ ngày 13/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quyết T - Sinh năm: 1987; ĐKNKTT: N, V, T, Nam Định; Chỗ ở hiện nay: TDP D C, T, K, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn T – Sinh 1968; Họ và tên mẹ: Trần Thị Đ – Sinh 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Trần Thị Thúy Hà – Sinh 1990; Có 02 con, con lớn sinh 2014, con bé sinh 2018; Tiền án, tiền sự:

Ngày 26/12/2014, Tòa án ND huyện N, Nam Định xét xử sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích” xử phạt 48 tháng tù. Ngày 06/3/2015, Tòa án ND tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm về tội “Cố ý gây thương tích” xử phạt 30 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016.

Bị cáo tự thú ngày 15/10/2021 và tạm giữ từ ngày 16/10/2021 đến ngày 22/10/2021 hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Nguyễn Văn V - Sinh năm: 1993; ĐKNKTT: M 1, Việt Hùng, N, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động

tự do - Trình độ học vấn: 8/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn C – Sinh 1968; Họ và tên mẹ: Phạm Thị N – Sinh 1970; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai

Tiền án, tiền sự:

Ngày 23/11/2012, Tòa án ND huyện T, Nam Định xét xử sở thẩm về tội “Cướp tài sản” xử phạt 04 năm tù. Ngày 07/3/2013, Tòa án ND tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm về tội “Cướp tài sản” xử phạt 04 năm 09 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2017.

Ngày 29/4/2020, Tòa án ND huyện K xét xử về tội Trộm cắp tài sản xử phạt 18 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 05/8/2021.

Bị cáo tự thú ngày 15/10/2021 và tạm giữ từ ngày 16/10/2021 đến ngày 22/10/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an TP Hà Nội.

Bị hại:

Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1991

Địa chỉ: P, E, Nghệ An

Hiện trú tại: Số 27, ngõ 197 Trần Phú, phường Q, quận W, thành phố Hà Nội

(Bị cáo T có mặt tại phiên tòa, bị cáo V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Anh T vắng mặt tại phiên tòa.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/10/2021, anh Nguyễn Đình T (SN 1991), HKTT: P, E, Nghệ An đến Công an xã H, K, Hà Nội trình báo về việc: Khoảng 09 giờ 00 ngày 14/10/2021, anh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 37P1-402.26 màu trắng đen bạc số máy: HC12E7361161, số khung : 1251FY361093 dựng tại vỉa hè bên kia đường đối diện cổng biệt thự San Hô số 15.16 tại khu đô thị Vinhomes R để vào làm việc tại tầng 3 của biệt thự. Đến khoảng 09 giờ 10 cùng ngày khi anh T đi xuống tầng 1 nhìn sang bên đường thì phát hiện xe máy đã bị trộm cắp.

Ngày 15/10/2021, Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V đến Công an xã H - Công an huyện K đầu thú về hành vi trộm cắp xe máy của anh Nguyễn Đình T.

Cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Quyết T: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0845.995.368, số tiền 1.240.000 đồng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 29K1-513.68 số khung: 152FY181671, số máy: HC12E7181765, 03 đầu văm bằng kim loại và 01 cờ lê bằng kim loại

Thu giữ của Nguyễn Văn V: 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng đã qua sử dụng lắp sim số 0944935328

Kết luận định giá tài sản số 183 ngày 21/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 37P1-402.26 số máy: HC12E7361161, số khung : 1251FY361093 đã qua sử dụng có giá trị 10.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V khai nhận: Do thiếu tiền tiêu xài nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/10/2021, T rủ V cùng nhau đi vào khu vực KĐT Vinhomes R trộm xe máy bán lấy tiền tiêu xài thì V đồng ý. T điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave alpha màu trắng BKS 29K1-51368 của mình chở theo V đi từ phòng trọ số 24 D C, Trâu Quỳ, K đến KĐT Vinhomes R để trộm cắp xe máy. Trước khi đi T chuẩn bị sẵn 03 văm phá khóa và Cờ-lê mà trước đó T mua trên mạng của 1 người không rõ nhân thân. Khi đi đến khu biệt thự san hô KĐT Vinhomes R, T và V phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu trắng BKS 37P1-40226 dựng trên vỉa hè không có ai trông giữ, T dùng xe cách vị trí chiếc xe máy khoảng 50m và đưa 01 văm phá khóa cho V. V đi tới chỗ chiếc xe máy, dùng văm phá ổ khóa điện sau đó nổ máy điều khiển xe ra chỗ T đứng đợi và cả 2 điều khiển xe đi về phòng trọ. Khi về đến phòng, T dùng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng của mình chụp ảnh và bán chiếc xe máy trộm được cho 1 người đàn ông không quen biết trên mạng xã hội với giá 5 triệu đồng. Khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, T và V đi mỗi người 1 xe máy đến khu vực chân cầu Y thuộc địa phận T, Hà Nội (không rõ địa chỉ cụ thể) và bán được chiếc xe máy trên. Số tiền bán xe T chia cho V 2.500.000đ đồng, T giữ 2.500.000 đồng. T dùng số tiền đó tiêu xài cá nhân còn 1.240.000 đồng còn V thì đã tiêu xài hết. Ngày 15/10/2021, T và V nghe thông tin lực lượng an ninh của Vinhomes đang truy tìm nên T và V đến Công an xã H, K, tự thú về hành vi trộm cắp của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo, cùng gia đình đã bồi thường số tiền đền bù 10.000.000 đồng cho anh Nguyễn Đình T, anh T đã nhận bồi thường và không yêu cầu gì khác, đồng thời anh T có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với người đàn ông mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 37P1-402.26 do T và V trộm cắp do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra – Công an huyện K không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Quyết T khai nhận, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 29K1-513.68, số khung: 152FY181671, số máy: HC12E7181765 do T sử dụng chở V đi trộm cắp tài sản ngày 14/10/2021 là T mua lại của 1 người không quen biết vào năm 2019, việc mua bán không có giấy tờ. Qua xác minh, xe mang BKS 29K1-513.68 nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ có chủ sở hữu là Nguyễn Hùng Cường, địa chỉ: 9/92/19 Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà

Nội, xác minh tại Công an phường Tc Lâm, Long Biên, Hà Nội cung cấp, không có ai tên Nguyễn Hùng Cường trên địa bàn và sinh sống tại địa chỉ trên.

Đối với chiếc xe có số khung: 1252FY181671, số máy: HC12E7181765, qua xác minh xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là ông Đặng Trần Sử - Sinh 1963, địa chỉ: Tây Hồ 1, Quang Tiến, Thái Hòa, Nghệ An, xe nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen bạc mang BKS: 37H1-581.08. Chiếc xe trên ông Sử mua năm 2019 và đăng ký tên Đặng Trần Sử. Đến năm 2019 ông Sử đưa xe cho con trai là anh Đặng Đức Xứng – Sinh 2001 sử dụng đi lại. Ngày 14/02/2020, khi anh Xứng làm thực tập sinh khối vận hành công ty TNHH Việt Nam GrandPrix tại đường Lê Đức Thọ, phường Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội thì bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe máy trên gửi tại bãi xe của Công ty. Khi phát hiện sự việc thì anh Xứng báo với bảo vệ Công ty, không trình báo cơ quan Công an. Cơ quan điều tra – Công an huyện K đã có Quyết định xử lý vật chứng số 151 ngày 29/11/2021 về việc chuyển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen bạc mang BKS: 37H1-581.08, số khung: 1252FY181671, số máy: HC12E7181765 đến Cơ quan điều tra – Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0845.995.368, bị cáo T sử dụng vào mục đích đăng bài lên mạng xã hội bán chiếc xe máy trộm cắp được.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s màu hồng đã qua sử dụng lắp sim số 0944935328 thu giữ của bị cáo V không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Quyết T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo Nguyễn Văn V vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người đúng tội và không có ý kiến gì phản đối. Căn cứ lời khai người người bị hại, biên bản thân dẫn, biên bản khám xét khẩn cấp tại nơi ở của các bị cáo các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và lời khai của cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản Cáo trạng số 243/CT-VKSGL ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K– TP Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo, qua tranh luận tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Điều 17, 38, 58, điểm s, b, r khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015 đối với cả hai bị cáo

Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015 đối với bị cáo V.

Về hình phạt:

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T mức án từ 12 đến 15 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/10/2021 đến ngày 22/10/2021

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo

Về dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Đình T không yêu cầu bồi thường dân sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị Tịch thu sung công chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0845.995.368, bị cáo T sử dụng vào mục đích đăng bài lên mạng xã hội bán chiếc xe máy trộm cắp được.

+ Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy: 03 đầu văm bằng kim loại và 01 cờ lê bằng kim loại

+ Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.240.000 đồng.

+ Đề nghị trả bị cáo V chiếc điện thoại Iphone 6s màu hồng đã qua sử dụng lắp sim số 0944935328 thu giữ của bị cáo V không liên quan đến hành vi phạm tội.

Nói lời sau cùng bị cáo T nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Lời khai của các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo T tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người người bị hại, biên bản thân dẫn, biên bản khám xét khẩn cấp tại nơi ở của các bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 00 ngày 14/10/2021, tại khu biệt thự san hô KĐT Vinhomes R thuộc xã H, huyện K, thành phố Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V đã trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 37P1-402.26 có trị giá:10.000.000 đồng của anh Nguyễn Đình T.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V đã cấu thành tội: Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :*

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức án phù hợp với tính chất mức độ đối với hành vi tội phạm của các bị cáo gây ra.

Đánh giá về nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy :

Nhân thân bị cáo Nguyễn Quyết T có 01 tiền án Ngày 26/12/2014, Tòa án ND huyện N, Nam Định xét xử sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích” xử phạt 48 tháng tù. Ngày 06/3/2015, Tòa án ND tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm về tội “Cố ý gây thương tích” xử phạt 30 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016. Tính đến thời điểm bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội lần này theo quy định của pháp luật thì tiền án ngày 26/12/2014 đã được xóa nên hành vi phạm tội lần này của Nguyễn Quyết T không được xác định là tái phạm. Xét vai trò của bị cáo trong vụ án đồng phạm này, bị cáo Nguyễn Quyết T là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến tự thú tại cơ quan công an, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX chỉ cần xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình Sự năm 2015 là có căn cứ và cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo T theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự là không phù hợp với hành vi, tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn V có vai trò giúp sức, đồng thời có nhân thân rất xấu.

Ngày 23/11/2012, Tòa án ND huyện T, Nam Định xét xử sơ thẩm về tội “Cướp tài sản” xử phạt 04 năm tù. Ngày 07/3/2013, Tòa án ND tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm về tội “Cướp tài sản” xử phạt 04 năm 09 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2017.

Ngày 29/4/2020, Tòa án ND huyện K xét xử về tội Trộm cắp tài sản xử phạt 18 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 05/8/2021.

Nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo V được xác định là tái phạm phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

Do vậy cần phải áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo V ra ngoài xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo V, ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến tự thú tại cơ quan công an, bị cáo đã có tác động đến gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo V là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4] Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Về dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Đình T đã nhận tiền bồi thường của các bị cáo nên không yêu cầu bồi thường dân sự và không có yêu cầu đề nghị gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Cho tịch thu sung công chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0845.995.368, bị cáo T sử dụng vào mục đích đăng bài lên mạng xã hội bán chiếc xe máy trộm cắp được.

- + Tịch thu tiêu hủy 03 đầu Vam bằng kim loại đã qua sử dụng.
- + Tịch thu tiêu hủy 01 Cờ lê bằng kim loại đã qua sử dụng.
- + Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.240.000 đồng.
- + Trả bị cáo V chiếc điện thoại Iphone 6s màu hồng đã qua sử dụng lắp sim số 0944935328 thu giữ của bị cáo V không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đại diện VKS đề nghị về xử lý vật chứng đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo :

Bị cáo T, V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quyết T và Nguyễn Văn V phạm tội : "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Điều 17, 58, điểm s, b, r khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015 đối với cả hai bị cáo

Căn cứ Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

Căn cứ Điều 65 của BLHS 2015 đối với bị cáo Nguyễn Quyết T;

- Xử phạt: Nguyễn Quyết T 15(Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quyết T cho UBND xã Việt Hùng, huyện N, tỉnh Nam Định để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt: Nguyễn Văn V 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/10/2021.

2. Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về dân sự : Bị hại anh Nguyễn Đình T đã nhận tiền bồi thường của các bị cáo nên không yêu cầu bồi thường dân sự và không có yêu cầu đề nghị gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

4. Về xử lý vật chứng:

+ Cho tịch thu sung công chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0845.995.368, bị cáo T sử dụng vào mục đích đăng bài lên mạng xã hội bán chiếc xe máy trộm cắp được.

+ Tịch thu tiêu hủy 03 đầu Vam bằng kim loại đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Cờ lê bằng kim loại đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.240.000 đồng.

+ Trả bị cáo V chiếc điện thoại Iphone 6s màu hồng đã qua sử dụng lắp sim số 0944935328 thu giữ của bị cáo V không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/12/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2020/54881 ngày 17/12/2021)

5. Án phí : Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trực tiếp về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- BPP C.0;
- TBA án nhân dân TP Hồ Chí Minh;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Tuấn

